

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 22 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Dân
2. Ông Nguyễn Văn Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 đối với:

Bị cáo Phạm Văn K sinh ngày 28/3/1990; nơi sinh: Xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn V, Xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1993, đã ly hôn. Bị cáo chung sống với chị Lò Thị H2, sinh năm 1996, trú tại bản C, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên nhưng không đăng ký kết hôn; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lò Thị T, sinh năm 1990, trú tại bản C, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị L, sinh năm 1984, trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị B, sinh năm 1977, trú tại bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị N, sinh năm 1990, trú tại bản C, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Anh Nguyễn Trọng P, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Quang H, sinh năm 1990, trú tại thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Văn L1, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng :

- Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1988, trú tại Thôn V, Xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa vắng mặt chị T, chị L, chị B, chị N1, anh P, anh H, anh L, anh Th).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 24/8/2021, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an xã Đ, huyện Q tiến hành kiểm tra, phát hiện tại giường số 02, 03 quán tắm quất mát xa B ở Thôn V, xã Đ, huyện Q do Phạm Văn K quản lý có 02 đôi nam nữ đang mua bán dâm. Gái bán dâm là Lò Thị T, sinh năm 1990, trú tại bản C, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên và Lò Thị L, sinh năm 1984, trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; người mua dâm là Nguyễn Trọng P, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình và Phạm Quang H, sinh năm 1990, trú tại thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình. Ngoài ra, tại giường số 04, Lò Thị N, sinh năm 1990, trú tại bản C, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên và Phạm Văn L1, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình đang nằm trên giường. Tại giường số 01, Lò Thị B, sinh năm 1977, trú tại bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên đang nằm. Tổ công tác tiến hành thu giữ, quản lý của Lò Thị T gồm: 01 bao cao su đã qua sử dụng rách, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé; 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Sure đã bị xé rách; 02 bao cao su nhãn hiệu Sure chưa qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Thu giữ, quản lý của Lò Thị L gồm: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé rách; 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé rách; 02 bao cao su nhãn hiệu Condom; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Thu giữ, quản lý của Lò Thị N gồm: 03 bao cao su nhãn hiệu Condom chưa qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Thu giữ, quản lý của Phạm Quang H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Thu giữ, quản lý của Lò Thị B 03 bao cao su nhãn hiệu Sure chưa qua sử dụng. Thu giữ, quản lý tại quán 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng; 01 camera wifi màu trắng, đế màu đen, để dán tem có dòng chữ “IP Camera, User ID: 3744999, password: 123,

Adapter Power: 5V/2A, Z06HA201608”; 01 bộ chuyển đổi nguồn điện cho camera có in “XFS-0502000, 100-240V, 5V, 2A”; 01 thẻ nhớ màu trắng in chữ “Yoosee, HIGH SPEED, 32TF CARD, V10”. Các đối tượng khai nhận những bao sao su đã qua sử dụng và vỏ bao cao su đã bị xé rách nêu trên đều vừa được dùng để quan hệ mua bán dâm tại đây.

Quá trình điều tra xác định: Quán tắm quất mát xa B ở Thôn V, xã Đ, huyện Q do Phạm Văn K quản lý, hoạt động từ đầu năm 2021, không có giấy phép đăng ký kinh doanh theo quy định. Khoảng tháng 2/2021, Lò Thị T, Lò Thị B và Lò Thị L đến quán xin làm nhân viên tắm quất, mát xa. Khoir đồng ý và thỏa thuận, khách đến tắm quất thì Thẻ, Biên, Lan thu 80.000 đồng/1 lượt (45 phút), đưa lại cho Khoir 40.000 đồng/lượt, còn lại Thẻ, Biên, Lan được hưởng. Cả 3 người đều ăn, nghỉ và sinh hoạt tại quán, Khoir bố trí sắp xếp cho Biên ở giường số 1, Thẻ ở giường số 2, Lan ở giường số 3 tính từ cửa vào, mỗi giường được che bằng tấm vải và cách nhau khoảng 40cm. Đến khoảng tháng 5/2021, do dịch bệnh Covid-19 nên quán đóng cửa thì Thẻ, Biên và Lan về Điện Biên sinh sống. Đến tháng 6/2021, quán hoạt động trở lại, Thẻ, Biên và Lan quay lại quán tiếp tục làm việc. Thời điểm này quán có thêm nhân viên là Lò Thị N và được Khoir sắp xếp ở giường số 4. Sau một thời gian làm việc, có nhiều khách đến tắm quất và đặt vấn đề mua dâm nên Thẻ, Biên, Lan và Nga trao đổi với Khoir. Khoir đồng ý và thỏa thuận miệng với Thẻ, Biên, Lan và Nga là khi có khách đến hỏi mua dâm thì Thẻ, Biên, Lan và Nga sẽ trực tiếp giao dịch, bán dâm tại quán theo các giường mà Khoir đã sắp xếp trước đó và thu của người mua dâm số tiền 200.000 đồng/01 người/01 lượt, sau đó đưa lại cho Khoir 100.000 đồng, số tiền còn lại Thẻ, Biên, Lan và Nga hưởng. Việc thanh toán này thực hiện vào khoảng 24 giờ cùng ngày hoặc ngày hôm sau cùng với tiền tắm quất. Khoir trực tiếp quản lý nhân viên và khách đến. Khi không ở quán thì Khoir quản lý khách ra vào quán thông qua hệ thống camera theo dõi kết nối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của Khoir qua ứng dụng Yoosee.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/8/2021, khi Khoir không có ở quán, Biên, Thẻ, Lan và Nga đang ngồi ở giường theo vị trí sắp xếp nêu trên thì Phạm Văn L1 đến quán, vào giường số 4 gặp Nga và đặt vấn đề mua dâm, Nga đồng ý, nói giá mua dâm là 200.000 đồng/lượt. Linh đồng ý, đưa cho Nga 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Nga nhận tiền rồi kéo rèm vải lại, cả 2 nằm trên giường nói chuyện (chưa quan hệ tình dục). Khoảng 10 giờ 40 phút, Phạm Quang H và Nguyễn Trọng P cùng nhau đến quán, Phúc đi vào giường số 2 gặp Thẻ, Hải đi vào giường số 3 gặp Lan để đặt vấn đề mua dâm. Thẻ và Lan đồng ý nói giá mua dâm là 200.000 đồng/lượt. Phúc đưa cho Thẻ 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, Thẻ nhận tiền rồi cả 2 cùng nằm tại giường số 2 quan hệ tình dục. Hải đưa cho Lan 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Lan nhận tiền và đưa lại cho Hải 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Hải nhận tiền rồi cả 2 cùng nằm tại giường số 3 quan hệ tình dục. Đến khoảng 11 giờ 10 phút, khi Phúc và Thẻ, Hải và Lan đang quan hệ tình dục thì bị Công an tỉnh Thái Bình kiểm tra, phát hiện.

Tại phiên tòa bị cáo còn khai: Trước thời điểm bị phát hiện khoảng 01 tháng, 4 nhân viên nêu trên đã thực hiện việc bán dâm theo thỏa thuận, cụ thể: Ngoài việc khách đến tắm quất thì mỗi ngày có khoảng 2 khách đến mua dâm với 01 nhân viên (không rõ khách mua dâm), Khoir đã thu lời khoảng 200.000 đồng/ngày/1 nhân viên nên tổng số tiền Khoir đã thu lời trong thời gian này là khoảng 24.000.000 đồng (6.000.000 đồng/1 nhân viên/1 tháng). Trong đó, ngày gần nhất 22/8/2021, Nga đã bán dâm 2 lần, đưa cho Khoir 200.000 đồng; Thê đã bán dâm 2 lần, đưa cho Khoir 200.000 đồng; Biên đã bán dâm 3 lần, đưa cho Khoir 300.000 đồng; Lan đã bán dâm 2 lần, đưa cho Khoir 200.000 đồng (không rõ khách mua dâm).

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSQP ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Phạm Văn K về tội “*Chứa mại dâm*” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn K về tội “*Chứa mại dâm*”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “*Chứa mại dâm*”; Về hình phạt: áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 327, Điều 50, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/8/2021. Về hình phạt bổ sung: áp dụng Khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước;

Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời sau cùng: nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến đạo đức, lối

sống, thuần phong mỹ tục, trật tự quản lý công cộng của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng Biên bản sự việc do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 24/8/2021 tại quán tẩm quất Bảo Thy, ở Thôn V, xã Đ, huyện Q (bút lục số 01 - 08); Các biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản kiểm tra điện thoại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 24/8/2021 tại quán tẩm quất B ở Thôn V, xã Đ, huyện Q (bút lục số 09 - 31); Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập 16 giờ 20 phút ngày 24/8/2021 tại quán tẩm quất B ở Thôn V, xã Đ, huyện Q (bút lục số 32 - 35); Bản kết luận giám định số 61/KLGĐTL-PC09 ngày 31/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: 05 tờ tiền (bao gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đã thu giữ, quản lý) là tiền thật (bút lục số 69); Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị T, Lò Thị L, Lò Thị N và Lò Thị B (bút lục số 233 - 288); Biên bản ghi lời khai của những người mua dâm Phạm Văn L1, Phạm Quang H và Nguyễn Trọng P (bút lục số 289 - 300); Biên bản ghi lời khai của người làm chứng: Anh Phạm Văn Th (bút lục số 301 - 304); cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 7/2021 đến ngày 24/8/2021, tại quán tẩm quất B ở Thôn V, xã Đ, huyện Q do Phạm Văn K làm chủ, bị cáo Phạm Văn K đã có hành vi dùng các giường tẩm quất số 1, 2, 3, 4 của quán để 4 nhân viên tẩm quất mát xa là Lò Thị B, Lò Thị N, Lò Thị L và Lò Thị T nhiều lần bán dâm cho khách để thu lợi bất chính, bị Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, xử lý. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Chứa mại dâm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Điều 327. Tội chứa mại dâm

- “1. Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*
- 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*
- a) Có tổ chức;*
 - b) Cường bức mại dâm;*
 - c) Phạm tội 02 lần trở lên;*
 - d) Chứa mại dâm 04 người trở lên;*
 - đ) Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi;*
 - e) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của người bán dâm mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;*
 - g) Thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*
 - h) Tái phạm nguy hiểm.*

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

- a) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- b) Thu lợi bất chính từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;
- c) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của người bán dâm mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61 % trở lên.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

- a) Đối với 02 người trở lên từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi;
- b) Thu lợi bất chính 500.000.000 đồng trở lên;
- c) Cưỡng bức mại dâm dẫn đến người đó chết hoặc tự sát.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn mại dâm là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, làm suy thoái đạo đức, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, là một trong những nguyên nhân lây lan bệnh xã hội trong đó có HIV/AIDS, bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vì mục đích kinh tế của bản thân nên bị cáo đã phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi của mình, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 05 bao cao su đã qua sử dụng; 03 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé rách; 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Sure đã bị xé rách; 05 bao cao su nhãn hiệu Sure chưa qua sử dụng; 05 bao cao su nhãn hiệu Condom chưa qua sử dụng, 01 thẻ nhớ màu trắng in chữ “Yoosee, HIGH SPEED, 32TF CARD, V10”, 01 xác sim điện thoại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Thẻ, Lan, Nga, Hải (trong số tiền này có 300.000 đồng của Lan và 300.000 đồng của Hải là tiền hợp pháp nhưng Lan và Hải không có yêu cầu xin lại, còn lại số tiền 600.000 đồng là tiền mua bán dâm) và số tiền 24.000.000 đồng do bị cáo thu lợi bất chính mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng; 01 camera wifi màu trắng, đế màu đen, đế dán tem có dòng chữ “IP Camera, User ID: 3744999, password: 123, Adapter Power: 5V/2A, Z06HA201608”; 01 bộ chuyển đổi nguồn điện cho camera có in “XFS-0502000, 100-240V, 5V, 2A” bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Đối với bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1969 (mẹ đẻ của Khôi) là chủ sở hữu thửa đất quán Bảo Thy. Bà Hiền đã xuất khẩu lao động tại Ma Cao, không biết việc Khôi sử dụng quán để chứa mại dâm nên Cơ quan điều tra không xử lý bà là phù hợp. Quán tắm quất B hoạt động không có giấy phép đăng ký kinh doanh theo quy định nên Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với Lò Thị B, Lò Thị L, Lò Thị N, Lò Thị T là những người bán dâm, Phạm Văn L1, Phạm Quang H, Nguyễn Trọng P là những người mua dâm, Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với những người đã mua dâm trước ngày 24/8/2021, Biên, Nga, Thẻ và Lan khai không biết họ là ai, ở đâu nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “*Chứa mại dâm*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, d khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn K **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26/8/2021. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 05 bao cao su đã qua sử dụng; 03 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé rách; 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Sure đã bị xé rách; 05 bao cao su nhãn hiệu Sure chưa qua sử dụng; 05 bao cao su nhãn hiệu Condom chưa qua sử dụng, 01 thẻ nhớ màu trắng in chữ “Yoosee, HIGH SPEED, 32TF CARD, V10”; 01 xác sim điện thoại.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng; 01 camera wifi màu trắng, đế màu đen, đế dán tem có dòng chữ “IP Camera, User ID: 3744999, password: 123, Adapter Power: 5V/2A, Z06HA201608”; 01 bộ chuyển đổi nguồn điện cho camera có in “XFS-0502000, 100-240V, 5V, 2A”

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp Ngân sách nhà nước.

(Cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h. Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an & Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Doanh